TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 695/2026/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 143; khoản 2 Điều 146; Điều 149; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 909/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 07 năm 2026, về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Người yêu cầu: Ông Nguyễn Trường G, sinh ngày 18/08/1981

Căn cước công dân số 079081000184

Thường trú: Số 84/5 T, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: A34/19 Quốc lộ Z, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Bà Lê Thị Hồng P, sinh ngày 28/05/1985

Căn cước công dân số 083185000759

Thường trú: Số 84/5 T, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ông Nguyễn Trường G và bà Lê Thị Hồng P tự nguyện đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 145/2007, quyển số 01 do Uỷ ban nhân dân Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/12/2007. Trong thời kỳ hôn nhân, vợ chồng có với nhau 02 (hai) người con là Nguyễn Lê Phương M (nữ) sinh ngày 17/7/2008 và Nguyễn Lê Phương D (nam) sinh ngày 25/7/2011, không có tài sản chung, không có nợ chung.

Nhận thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Trường G và bà Lê Thị Hồng P thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 145/2007, quyển số 01 do Uỷ ban nhân dân Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/12/2007 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Nguyễn Trường G và bà Lê Thị Hồng P có với nhau 02 (hai) người con là Nguyễn Lê Phương M (nữ) sinh ngày 17/7/2008 theo Giấy khai sinh số 140/2008 quyển số 01 do UBND Phường A, Quận E, TPHCM cấp ngày 22/7/2008 và Nguyễn Lê Phương D (nam) sinh ngày 25/7/2011 theo Giấy khai sinh số 130/2011 do UBND Phường A, Quận E, TPHCM cấp ngày 09/8/2011. Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận: con chung Nguyễn Lê Phương M đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; Hai bên thống nhất giao con chung Nguyễn Lê Phương D cho ông Nguyễn Trường G trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Trường G về việc không yêu cầu bà Lê Thị Hồng P cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà người trực tiếp nuôi dưỡng cùng các thành viên gia đình không được cản trở. Ngược lại, cha, mẹ không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có lý do chính đáng, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được luật định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Trường G và bà Lê Thị Hồng P không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Ông Nguyễn Trường G và bà Lê Thị Hồng P không có nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được trừ vào số tiền ông Nguyễn Trường G và bà Lê Thị Hồng P đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000392 ngày 02 tháng 07 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Trường G và bà Lê Thị Hồng P đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 3 – TP.HCM;
- THADS TPHCM;
- Phòng THADS Khu vực 3 – TP.HCM;
- Đương sự;
- Lưu: VP, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Thị Thanh Trang

TAND KHU VỰC 3

MMA240726.TL.QDBA
6161